

Bản án số: 03/2026/HS-ST
Ngày: 12 - 01 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐỒNG THÁP**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thừa

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Lê Thị Bé Bảy;

2. Bà Bùi Thị Thu Nhi.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Trọng – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Đồng Tháp.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Đồng Tháp tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Việt Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 77/2025/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2025/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Võ Quốc V (V Chùa), sinh ngày 01 tháng 9 năm 1990 tại tỉnh Tiền Giang (nay là tỉnh Đồng Tháp); Số CCCD: 08209001****, cấp ngày 11 tháng 6 năm 2025; Nơi cư trú và chỗ ở: số 39/12, đường Tết Mậu Thân, Tổ 6, Khu phố 10, phường Đ, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Võ Thanh S và bà Trương Thị Bích N; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: 03 lần, cụ thể:

+ Bản án số 194/2012/HSST ngày 17/12/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo V đã chấp hành xong án phạt tù vào ngày 02/5/2013, chưa thi hành xong quyết định về bồi thường dân sự của bản án nên chưa được xóa án tích.

+ Bản án số 148/2014/HSST ngày 23/7/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo V đã chấp hành xong án phạt tù vào ngày 17/01/2016, chưa thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và quyết định về bồi thường dân sự của bản án, nên chưa được xóa án tích.

+ Bản án số 85/2018/HS-ST ngày 18/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre xử phạt 03 năm 6 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” và 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt là 04 năm 6 tháng tù.

+ Bản án số 128/2019/HS-ST ngày 12/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp với hình phạt 04 năm 6 tháng tù tại Bản án số 85/2018/HS-ST, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 07 năm 6 tháng tù.

Bị cáo V đã chấp hành xong án phạt tù vào ngày 02/6/2024; chưa được xóa tích.

Tiền sự: không; Nhân thân:

+ Ngày 30/3/2007 Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang (nay là tỉnh Đồng Tháp) ra quyết định đưa vào Trường giáo dưỡng số 4 trong thời hạn 12 tháng về hành vi gây rối trật tự công cộng, theo Quyết định số 212/QĐ-UB-NC; chấp hành xong vào ngày 10/3/2008.

+ Ngày 05/01/2009 Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang (nay là Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp) ra quyết định đưa vào Cơ sở giáo dục Bến Giá trong thời hạn 18 tháng về hành vi trộm cắp tài sản và gây rối trật tự công cộng, theo Quyết định số 10/QĐ-UB(NC); chấp hành xong vào ngày 06/7/2010;

Bị cáo bị tạm giữ ngày 28/7/2025, tạm giam ngày 06/8/2025. Hiện tại bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Mỹ Tho thuộc Trại Tạm giam số 2 - Công an tỉnh Đồng Tháp, có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Anh Dương Hữu Đ, sinh năm 1988; (có mặt)
Nơi cư trú: số 83/4 Lê Thị Hồng Gấm, phường T, tỉnh Đ.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1972; (vắng mặt)
Nơi cư trú: ấp T, xã P, tỉnh V.

+ Anh Văn Quốc T, sinh năm 1981; (vắng mặt)
Nơi cư trú: số 148B Trưng Trắc, phường M, tỉnh Đ.

* *Người làm chứng:*

+ Chị Hoàng Tuyết T, sinh năm 2006; (vắng mặt)
Nơi cư trú: ấp T, xã T, tỉnh Đ;

Tạm trú: số 145 Trần Ngọc Giải, phường T, tỉnh Đ.

+ Anh Nguyễn Thành P, sinh năm 1994; (vắng mặt)
Nơi cư trú: ấp T, xã T, tỉnh Đ;

Tạm trú: số 145 Trần Ngọc Giải, phường T, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 02 giờ 01 phút ngày 24/7/2025, anh Dương Hữu Đ điều khiển xe mô tô trên đường Trần Ngọc Giải, phường Thới Sơn, tỉnh Đồng Tháp. Do trước đó đã có uống rượu bia, anh Đ buồn ngủ, mất khả năng điều khiển xe nên đã chạy lên lề đường rồi để xe va vào gốc cây ven đường và ngã bất tỉnh gần cổng Trung tâm Thể dục thể thao – Sân vận động tỉnh Đồng Tháp. Trên người anh Đ lúc này có đeo 01 sợi dây chuyền vàng 18K trọng lượng 9,94 chỉ, mặt dây chuyền vàng 18K hình Phật bằng đá cẩm thạch, 01 chiếc lắc tay, 01 điện thoại loại “iPhone 15 Pro Max” màu Titan và 01 túi đeo chéo bên trong có 700.000 đồng tiền mặt.

Thời điểm này, chị Hoàng Tuyết T và anh Nguyễn Thành P là hai người dân sống gần đó, nghe tiếng va chạm nên đã đi từ nhà ra chứng kiến sự việc. Đến 02 giờ 06 phút cùng ngày, Võ Quốc V điều khiển xe mô tô loại “Wave” màu đỏ – đen – bạc, biển số 63B4-073.46 đi ngang qua hiện trường. Chị T kêu V và chỉ vị trí anh Dương Hữu Đ đang nằm bất tỉnh, với ý định nhờ V hỗ trợ đỡ anh Đ và báo cho cơ quan Công an.

V dừng xe lại thì thấy anh Đ đang nằm bất tỉnh, trên cổ đeo sợi dây chuyền vàng, thì nảy sinh ý định chiếm đoạt. Anh P đi lại vị trí anh Đ đang nằm định phụ đỡ thì V kêu anh P và chị T vào nhà. Khi cả hai bước vào, V dùng tay tháo sợi dây chuyền của anh Đ nhưng không thành công. Lúc này, chị T ngoáy lại nhìn thì thấy V dùng tay giật đứt sợi dây chuyền, làm rơi mặt dây chuyền, rồi V điều khiển xe 63B4-073.46 rời khỏi hiện trường.

Sau khi chiếm đoạt sợi dây chuyền, V điều khiển xe đến gần quán nước “Gấm” trên đường Trần Ngọc Giải, quán sợi dây chuyền vào lưới B40 ven đường rồi giật đứt thành hai đoạn. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, V thuê taxi đến Tiệm vàng “Đặng Khá” tọa lạc tại ấp Tân An Thượng, xã Phú Túc, tỉnh Vĩnh Long do ông Nguyễn Văn P làm chủ. Tại đây, V bán một đoạn dây chuyền được số tiền 20.422.000 đồng. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, V bán đoạn dây chuyền còn lại thông qua hai người phụ nữ với lý do V nhặt được trên đường chợ, hứa trả mỗi người 500.000 đồng. Sau khi bán xong, V nhận tổng cộng 28.060.000 đồng, trả tiền công cho hai người phụ nữ và bỏ giấy thu mua vàng. Nhận thức được hành vi phạm tội của mình, lúc 12 giờ ngày 27/7/2025, V đến Công an phường Thới Sơn đầu thú.

Kết luận định giá tài sản số 861/KL-HĐĐGTS ngày 05/8/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Đồng Tháp, tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án có giá trị tại thời điểm ngày 24/7/2025 như sau:

- Bình quân giá trị định giá 01 chỉ vàng 18K: $(7.860.000 \text{ đồng/chỉ} + 7.850.000 \text{ đồng/chỉ} + 7.880.000 \text{ đồng/chỉ})/3 = 7.863.000 \text{ đồng/chỉ}$ (đã làm tròn).
- Giá trị định giá 9,94 chỉ vàng 18K: $7.863.000 \text{ đồng/chỉ} \times 9,94 \text{ chỉ} = 78.158.220 \text{ đồng}$.

Tại bản cáo trạng số: 31/CT-VKS ngày 19/11/2025 của Viện kiểm sát nhân Khu vực 1 - Đồng Tháp truy tố bị cáo Võ Quốc V về tội “*Công nhiên chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 172 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Đồng Tháp vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Quốc V (V Chùa) phạm tội “*Công nhiên chiếm đoạt tài sản*”;

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 172; Điều 38; Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Võ Quốc V từ 03 năm đến 04 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/7/2025.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Võ Quốc V có nghĩa vụ bồi thường 78.158.220 đồng cho anh Dương Hữu Đ, thời gian thực hiện sau khi án có hiệu lực pháp luật.

4. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 quần jean ngắn màu xanh, trên lưng quần có chữ “BASIC BLUEEXCHANGE”.

- Trả lại cho anh Văn Quốc T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu sơn đỏ đen bạc, biển số 63B4-073.46.

5. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo Võ Quốc V rất ăn năn hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Bị cáo khai nhận: Vào khoảng 02 giờ 06 phút ngày 24/7/2025, tại đường Trần Ngọc Giải, phường Thới Sơn, tỉnh Đồng Tháp, bị cáo Võ Quốc V lợi dụng anh Dương Hữu Đ bị té xe bất tỉnh, đã tiếp cận và dùng tay giật đứt sợi dây chuyền vàng 18K trọng lượng 9,94 chỉ trị giá 78.158.220 đồng đang đeo trên cổ anh Đ để chiếm đoạt như nội dung Cáo trạng đã nêu, không có oan sai.

Lời khai nhận trên của bị cáo Võ Quốc V đã phù hợp với biên bản hiện trường của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Kết luận định giá tài sản số 861/KL-HĐĐGTS ngày 05/8/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Đồng Tháp, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, đồng thời khớp với các lời khai trước đây của bị cáo tại cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[2.2] Về động cơ, mục đích, hành vi của tội phạm: Bị cáo có đầy đủ sức khỏe và năng lực hành vi, nhưng chỉ vì không chịu lao động, khi phát hiện tài sản bị cáo đã chiếm đoạt mục đích lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi phạm tội trên của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, gây ảnh hưởng đến T hình an ninh trật tự ở địa phương.

[2.3] Với các chứng cứ tài liệu đã nêu trên, Tòa án có đầy đủ căn cứ để kết luận bị cáo Võ Quốc V đã có hành vi chiếm đoạt tài sản một cách công nhiên, trực tiếp lấy sợi dây chuyền của anh Dương Hữu Đ đang nằm bất tỉnh, không còn khả năng phản kháng, trước sự chứng kiến của người khác mà không che giấu hay lén lút. Bị cáo đã tái phạm nguy hiểm trong lần bị kết án trước, chưa được xóa án tích nhưng vẫn cố ý tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Cho nên hành vi trên của bị cáo đã phạm tội “*Công nhiên chiếm đoạt tài sản*”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 172 Bộ luật Hình sự.

[2.4] Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo Võ Quốc V là người có nhân thân xấu, đã từng nhiều lần bị đưa ra xét xử và bị xử lý hành chính về các hành vi trộm cắp tài sản, cướp giật tài sản và gây rối trật tự công cộng.

[2.5] Về T tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Võ Quốc V đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã tự nguyện ra đầu thú. Đây là các T tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[2.6] Về T tiết tăng nặng: Bị cáo không có T tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Trên cơ sở đánh giá hành vi phạm tội, nhân thân cũng như các T tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo V có nhân thân không tốt, đã từng nhiều lần bị đưa ra xét xử và bị xử lý hành chính về các hành vi trộm cắp tài sản, cướp giật tài sản và gây rối trật tự công cộng. Tuy nhiên sau khi chấp hành xong hình phạt, bị cáo không nhận thức được lỗi lầm của mình mà lại tiếp tục phạm tội. Do đó, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục răn đe và phòng chống tội phạm, đồng thời cho bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 172 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể bị phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 100 triệu đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Dương Hữu Đ yêu cầu bị cáo Võ Quốc V bồi thường giá trị sợi dây chuyền là 78.158.220 đồng. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho anh Đ nhưng chưa thực hiện. Do đó, buộc bị cáo V bồi thường số tiền trên cho anh Đ sau khi án có hiệu lực là phù hợp quy định pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 quần jean ngắn màu xanh, trên lưng quần có chữ “BASIC BLUEEXCHANGE”; không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.
- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu sơn đỏ đen bạc, biển số 63B4-073.46; Đây là tài sản của anh Văn Quốc T nên trả lại cho anh Trung.

[7] Về hành vi của người có liên quan:

Ông Nguyễn Văn P không biết nguồn gốc của hai đoạn dây chuyền là tài sản phạm tội mà có; bị cáo V không biết rõ nhân thân của hai người phụ nữ nhờ bán vàng. Do đó, Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự đối với ông Nguyễn Văn P về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại Điều 323 Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đồng thời không có căn cứ để xác minh hay làm việc với hai người phụ nữ mà bị cáo V nhờ bán vàng.

[8] Về án phí: Bị cáo Võ Quốc V phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

[9] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm a, c khoản 2 Điều 172; Điều 38; Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;
- Các Điều 106; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự;
- Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Võ Quốc V (V Chùa) phạm tội “*Công nhiên chiếm đoạt tài sản*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Võ Quốc V 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/7/2025.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Võ Quốc V bồi thường số tiền 78.158.220 đồng cho anh Dương Hữu Đ, thời gian thực hiện sau khi án có hiệu lực pháp luật.

4. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 quần jean ngắn màu xanh, trên lưng quần có chữ “BASIC BLUEEXCHANGE”.

- Trả lại cho anh Văn Quốc T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu sơn đỏ đen bạc, biển số 63B4-073.46.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Đồng Tháp và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1).

5. Về án phí: Buộc bị cáo Võ Quốc V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.907.911 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án để Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm. Trường hợp những người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- CQCSĐTCA tỉnh Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- VKSNDKV1 - ĐT;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Bị cáo, người bị hại, NLQ;
- Lưu HS, AV.

Nguyễn Văn Thừa